

Chương II
NƯỚC ĐẠI VIỆT THỜI LÝ
(THẾ KỈ XI-XII)

Bài 10
NHÀ LÝ ĐẨY MẠNH CÔNG CUỘC XÂY DỰNG ĐẤT NƯỚC
(1 tiết)

I - Mục tiêu bài học

1. Về kiến thức

Giúp HS nắm vững :

- Các sự kiện về việc thành lập nhà Lý cùng với việc dời đô về Thăng Long.
- Việc tổ chức lại bộ máy nhà nước, xây dựng luật pháp và quân đội.

2. Về tư tưởng

- Lòng tự hào là con dân nước Đại Việt.
- Ý thức chấp hành pháp luật và nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc.

3. Về kĩ năng

Rèn luyện cho HS kĩ năng lập bảng, biểu thống kê, hệ thống các sự kiện trong khi học bài.

II - Những điều cần lưu ý

1. Mùa đông năm 1009, vua cuối cùng của nhà Tiền Lê là Lê Long Đĩnh qua đời. Các quan lại trong triều tôn tướng Lý Công Uẩn lên làm vua. Nhà Lý được thành lập. Năm 1010, nhà Lý quyết định dời đô từ Hoa Lư ra Đại La và đổi tên là Thăng Long ; tiến hành việc xây dựng cung điện, thành lũy.

Năm 1054, nhà Lý đổi tên nước Đại Cồ Việt thành Đại Việt, chia nước thành 24 lộ, phủ. Dưới lộ, phủ có huyện, hương và xã.

Nhà Lý tổ chức bộ máy chính quyền trung ương. Vua nắm mọi quyền hành và cử con cháu, công thần nắm những chức vụ quan trọng. Bộ phận tăng quan tuy vẫn còn nhưng quyền hạn ngày càng bị thu hẹp.

2. Năm 1042, nhà Lý ban hành bộ *Hình thư* nhằm bảo vệ chính quyền quân chủ và quyền lợi của nhân dân.

Quân đội thời Lý bao gồm hai bộ phận – *Cấm quân* và *Quân địa phương*; có đủ loại binh chủng : bộ, thủy, kỵ và tượng binh. Vũ khí gồm giáo, mác, cung, nỏ, máy bắn đá...

III - Thiết bị, tài liệu cần cho bài giảng

GV chuẩn bị một bản đồ chung về nước ta, dựa vào đó, GV hướng dẫn để HS biết xác định địa danh trong bài. Ví dụ, chỉ rõ từ Hoa Lư (Ninh Bình) nhà Lý dời đô về Thăng Long như thế nào. Ngoài số tranh ảnh rất ít trong SGK, GV nên sưu tầm thêm các tranh ảnh khác để bài giảng thêm sinh động.

IV - Gợi ý thực hiện bài giảng

1. Giới thiệu bài mới

GV có thể giới thiệu đôi điều về nhà Tiền Lê, nói thêm sự đóng góp của vương triều này, nhưng khi Lê Hoàn qua đời thì mâu thuẫn nội bộ trong triều nảy sinh ra sao và trong bối cảnh đó, nhà Lý được thành lập như thế nào ? (đặt vấn đề để HS theo dõi bài học).

2. Dạy và học bài mới

Mục 1 – Sự thành lập nhà Lý

GV trình bày : sau khi Lê Hoàn mất, tháng 10 năm 1005, Thái tử Long Việt lên ngôi. Long Việt lên ngôi được ba ngày, Long Đĩnh tự lập làm vua. Long Đĩnh là một ông vua tàn bạo, dâm dăng, tàn bạo khiến cho trong triều, ngoài nội ai ai cũng căm giận và gọi là Lê Ngoạ Triều. Đây là một trong những nguyên nhân làm cho nhà Tiền Lê sụp đổ. Mùa đông năm 1009, Lê Long Đĩnh qua đời. Các quan lại trong triều tôn tướng Lý Công Uẩn lên làm vua, nhà Lý được thành lập.

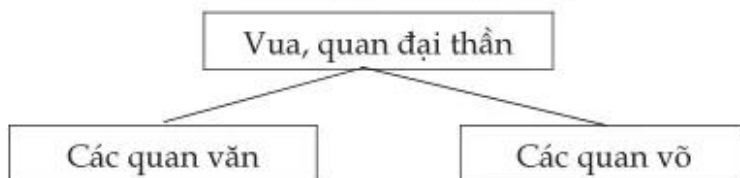
GV có thể đọc hoặc giới thiệu cho HS về thân thế của Lý Công Uẩn qua phần chữ in nghiêng hay phần tư liệu tham khảo.

Kết hợp câu hỏi giữa bài, GV trình bày : Năm 1010, nhà Lý quyết định dời đô từ Hoa Lư ra thành Đại La và đổi tên là Thăng Long. Đến đây, GV nên sử dụng bản đồ, chỉ cho HS biết vị trí Hoa Lư và Thăng Long, so sánh để thấy rõ Thăng Long có vị trí, địa thế thuận lợi cho việc dời đô (dẫn *Chiếu dời đô* trong SGK).

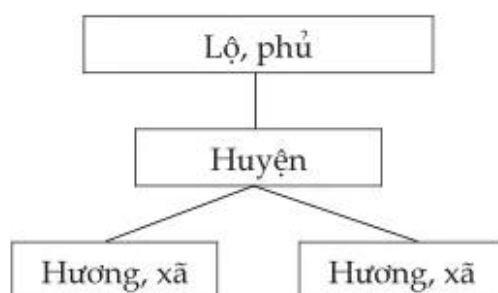
Sau đó, GV giảng lướt qua về việc xây cung điện, thành lũy, chùa tháp, có thể bổ sung thêm tư liệu về Thăng Long.

GV lưu ý cho HS ghi nhớ : năm 1054, *nhà Lý đổi tên nước là Đại Việt*. GV tham khảo sơ đồ bộ máy nhà nước thời Lý sau đây để trình bày và cùng HS phân tích :

+ *Chính quyền trung ương :*



+ *Chính quyền địa phương :*



Trình bày và phân tích sơ đồ, kết hợp với các câu hỏi trong SGK, GV gợi ý để HS thảo luận và nhận thức :

- Về mặt hành chính, cả nước chia thành 24 lộ, phủ (thời Đinh - Tiền Lê là 12 đạo). Dưới lộ, phủ là huyện, dưới huyện là hương, xã.

- Đứng đầu nhà nước là vua. Ban đầu, theo lệ cũ, vua trực tiếp nắm giữ mọi quyền hành : sắp xếp và cất đặt các quan lại, ban hành các đạo luật, xét xử các vụ kiện lớn, chỉ huy quân đội, tiếp các sứ thần ngoại quốc... Về sau, vua giao bớt việc cho các đại thần, chỉ giữ quyền quyết định chung. Vua ở ngôi theo chế độ cha truyền con nối.

- Đứng đầu các lộ, phủ, huyện là con cháu nhà Lý, các công thần ; đồng thời đặt lệ "*Ai là con cháu quan lại mới được làm quan*". Ý này cũng nhằm trả lời câu hỏi : "Tại sao nhà Lý lại giao các chức vụ quan trọng cho những người trong họ hàng thân thích ?".

GV cần nói thêm : Dưới thời nhà Lý, khi một hoàng tử được chọn nối ngôi, vua Lý bắt người đó phải ra ngoài thành để *tim hiểu cuộc sống nhân dân*. Ở trước điện Long Trì, vua Lý sai treo chuông lớn, *cho phép dân ai có gì oan ức thì đánh chuông xin vua xét xử*. Nhà Lý làm như vậy là vì : chính quyền mà nhà Lý

xây dựng là chính quyền quân chủ, nhưng khoảng cách giữa chính quyền với nhân dân, giữa vua với dân chưa phải là xa lắm. Nhà Lý quan tâm đến đời sống nhân dân và luôn coi dân là gốc rễ lâu bền của chính quyền.

Mục 2 - Luật pháp và quân đội

– Thời Ngô – Đinh và Tiền Lê, nước ta chưa có một hệ thống pháp luật. Năm 1042, nhà Lý ban hành bộ *Hình thư*. Đây là bộ luật đầu tiên của nước ta ; vì nhiều lí do, đến nay bộ luật này không còn nữa.

GV nêu một số nét chính của bộ luật này như sau : theo sử cũ ghi lại thì bộ *Hình thư* từ thời Lý gồm ba quyển, quy định khá chặt chẽ việc bảo vệ nhà vua và cung điện, bảo vệ tài sản của nhân dân (xem thêm phần tư liệu tham khảo ở cuối bài).

– Luật pháp thời Lý đã chú ý phát triển sản xuất và quyền lợi của nhân dân, nghiêm cấm việc mổ trộm trâu bò, bảo vệ sản xuất nông nghiệp. Những người phạm tội sẽ bị xử phạt rất nghiêm khắc.

– Về tổ chức quân đội, GV sử dụng bảng phân chia trong SGK để phân tích về nhiệm vụ cũng như cách tuyển chọn hai loại quân. Có thể giải thích thêm như sau : *Cấm quân* là quân đội được chọn lựa kĩ càng về lí lịch và sức khoẻ, có nhiệm vụ bảo vệ nhà vua và kinh thành. *Cấm quân* có nhiều đội quân với những tên gọi khác nhau (như đội quân *Phụng quốc vệ đô*, là đội quân thân tín nhất chuyên bảo vệ nhà vua). Quân địa phương gọi là *lộ quân*, *sương quân* (quân ở phủ, lộ), ngoài ra còn có lực lượng dân binh.

Quân đội thời Lý bao gồm các binh chủng : bộ, thuỷ, kỵ và tượng binh. Vũ khí có giáo mác, dao kiếm, cung nỏ, máy bắn đá...

GV dùng bản đồ *Đại Việt thời Lý – Trần* để trình bày và hướng dẫn HS phân tích : vùng biên giới phía bắc và tây bắc nước ta lúc đó là các lộ Lạng Châu, Tuyên Hoá, Quy Hoá, Đà Giang. Đây là nơi cư trú của các dân tộc ít người. Trong hàng ngàn năm dựng nước và giữ nước, các dân tộc ít người đã sát cánh cùng người Kinh để vừa xây dựng đất nước, vừa tích cực chống lại các cuộc xâm lược của phong kiến phương Bắc ; họ coi Đại Việt là Tổ quốc của mình. Ngay từ khi mới lên ngôi, Lý Công Uẩn đã rất chú trọng việc củng cố khối đoàn kết các dân tộc, vì đây là cội nguồn sức mạnh trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, là việc làm góp phần củng cố nền thống nhất quốc gia. Nhà Lý còn chủ trương gả công chúa cho các tù trưởng, nhưng cũng kiên quyết trấn áp những kẻ có ý định tách khỏi Đại Việt hoặc muốn chạy sang hàng ngũ kẻ thù.

– Về chính sách đối ngoại, nhà Lý đặt quan hệ bình thường với nhà Tống, Cham-pa và Chân Lạp. Nhưng khi nhà Tống, Cham-pa và Chân Lạp lấn đất, thì nhà Lý sai sứ sang kiên quyết đòi lại, thậm chí cử quân đánh trả để đòi lại. GV hướng dẫn HS phân tích vị trí nước ta với Cham-pa và Chân Lạp, đặc biệt với nhà Tống – nước láng giềng nằm tiếp giáp với nước ta, nước lớn hùng mạnh hơn ta, lại đã từng đô hộ thống trị nước ta hàng nghìn năm... Do đó, quan hệ giữa nước ta với Trung Quốc là mối quan hệ có ý nghĩa sống còn. Vì thế ngay từ khi mới giành lại được quyền độc lập, Ngô Quyền (sau đó là triều Đinh – Tiền Lê) đã hết sức chú trọng giữ mối bang giao hoà hiếu với Trung Quốc. Nhà Lý tiếp thu truyền thống đó và cũng tiến hành những công việc nhằm giữ mối hoà hiếu lâu dài. Nhưng để duy trì mối bang giao với các nước láng giềng, nhà Lý đã thực hiện một nguyên tắc không thể nhân nhượng, đó là chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ. Nếu nguyên tắc này bị vi phạm, nhà Lý sẽ sai sứ sang kiên quyết đòi lại, thậm chí cử quân đánh trả. Cuộc kháng chiến chống Tống 1075 – 1077 (sẽ học ở những tiết sau) ; cuộc đánh trả quân Cham-pa 1068 (năm 1068, để chuẩn bị xâm lược Đại Việt, nhà Tống đã xúi giục Cham-pa đánh Đại Việt hòng làm suy yếu lực lượng của Đại Việt. Nhà Lý đã chủ động đánh bại cuộc tiến công đó của Cham-pa, ổn định biên giới phía nam) đã thể hiện ý chí đó của nhà Lý.

3. Gợi ý trả lời câu hỏi kiểm tra cuối bài

- Câu 1 : Nói về việc dời đô và việc xây dựng kinh thành.
- Câu 2 : Dựa vào sơ đồ để hỏi và trả lời.
- Câu 3 : Chú ý đến các tù trưởng miền núi và quan hệ với nhà Tống và Cham-pa.

V - Tài liệu tham khảo

(Về sự suy sụp của nhà Tiền Lê và sự lên ngôi của Lý Công Uẩn)

"... Đầu năm 1005, Lê Đại Hành chết. Các con đem quân đánh lẫn nhau để giành ngôi, không chấp nhận sự kế vị của Long Việt. Sau 8 tháng xung đột, Khai Minh vương Long Đĩnh đánh bại được các hoàng tử khác, tự lập làm vua. Ban đầu Long Đĩnh còn lo chấn chỉnh bộ máy nhà nước, đàn áp các lực lượng li tán. Năm 1009, khi tình hình đã tương đối ổn định, Long Đĩnh xoay sang ăn chơi truy lạc, mắc bệnh trĩ không ngồi được, phải nằm để hội chầu các quan nên sử sách gọi là Lê Ngoạ Triều. Không những thế, Long Đĩnh còn thích những trò hành hình dã man như đốt người, xẻo thịt, thả trôi sông... khiến mọi người chán nản. Dòng họ Lê không còn đủ uy tín để mọi người tin phục. Cuối năm đó, Long Đĩnh chết. Một số triều thần do chi hậu Đào Cam Mộc đứng đầu, được sự ủng hộ của các sư tăng, đã nhất trí đưa *Tả thân vệ điện tiền chỉ huy sứ* Lý Công Uẩn lên làm vua.

Lý Công Uẩn là người châu Cổ Pháp (Từ Sơn – Bắc Ninh), thuở nhỏ làm con nuôi nhà sư Lý Khánh Văn, học hành ở chùa, lớn lên làm chỉ huy cấm quân, thăng dần đến Tả thân vệ điện tiền chỉ huy sứ. Ông là người học giỏi, có đức hạnh nên được các quan trong triều quý trọng".

(Dẫn theo *Đại Việt sử kí toàn thư*)

"... Để bảo đảm tuyệt đối tính mệnh của nhà vua, năm 1150 Lý Anh Tông đã hạ lệnh cấm hoạn quan không được tự tiện vào cung cấm, người nào vi phạm thì bị tội chết, kẻ nào canh giữ không cẩn thận để cho người khác vào cung, cũng bị tội chết. Các triều quan không được đi lại với các vương hầu ở trong cấm đình, không hội họp 5 – 3 người bàn bạc, chê bai, không được qua lại hành lang để khí giới của quân *Phụng quốc vệ đô* (tức là quân cấm binh thân tín bảo vệ nhà vua), ai phạm tội đó bị đánh 80 trượng và chịu tội đồ. Người nào vào trong hành lang ấy thì bị xử tử. Ngay cả quân phụng vệ, có chiếu chỉ mới được cầm khí giới, nếu không có chiếu chỉ mà cầm vũ khí đi qua phía ngoài hành lang cũng bị xử tử.. Pháp luật thời Lý thể hiện rõ sự phân biệt đẳng cấp xã hội. Đẳng cấp quý tộc quan liêu được hưởng nhiều đặc quyền, ngay cả trang phục, nhà cửa cũng phân biệt với nhân dân... Con cái dân gian không được bắt chước cách trang sức ở trong cung..."

(Dẫn theo *Đại cương lịch sử Việt Nam*, tập I, NXB Giáo dục, H, 2001).